

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính về khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chuyển đổi số.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này chuẩn hóa thủ tục hành chính về khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1236/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung về khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Chuyển đổi số, Thủ trưởng các Vụ, Cục, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Đỗ Đức Duy (để báo cáo);
- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường: các Thứ trưởng; các Vụ, Văn phòng Bộ, Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Báo Nông nghiệp và Môi trường;
- Liên đoàn thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, CDS, VPB (KSTTHC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quý Kiên

PHỤ LỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA VỀ KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG
THÔNG TIN, DỮ LIỆU TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
A	Thủ tục hành chính cấp Trung ương				
1.	1.004241	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	Nông nghiệp và môi trường	- Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	Cục Chuyển đổi số - Bộ Nông nghiệp và Môi trường
B	Thủ tục hành chính cấp tỉnh				
1.	1.004237	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	Nông nghiệp và môi trường	- Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

1. Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

1.1. Trình tự thực hiện

a) Bước 1: Nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường, gửi Phiếu yêu cầu (theo Mẫu số 02 hoặc Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 73/2017/NĐ-CP đã sửa đổi theo quy định của Nghị định số 22/2023/NĐ-CP) trực tuyến tại địa chỉ <https://dichvucong.mae.gov.vn> hoặc trực tiếp hoặc qua đường bưu điện nộp tại Văn phòng Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là Văn phòng Một cửa), địa chỉ số 10 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội hoặc tại Cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu trực thuộc Cục Chuyển đổi số:

- Trung tâm Thông tin, Lưu trữ và Thư viện, địa chỉ: số 28 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- Trung tâm Dữ liệu thông tin phía Nam (đối với các tài liệu lưu trữ lâu dài phía Nam), địa chỉ: số 36 Lý Văn Phúc, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

b) Bước 2: Kiểm tra hồ sơ

Cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu trực thuộc Cục Chuyển đổi số có trách nhiệm kiểm tra yêu cầu khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu của tổ chức, cá nhân, đảm bảo được thuận tiện, dễ dàng và đúng kết quả.

c) Bước 3: Thông báo và trả kết quả hồ sơ

Trường hợp thông tin yêu cầu hợp lệ, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu thực hiện việc cung cấp thông tin, dữ liệu cho tổ chức, cá nhân.

Trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu phải gửi thông tin thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.

Trường hợp tạm ngừng cung cấp thông tin, dữ liệu, dịch vụ có liên quan trên môi trường mạng, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu có trách nhiệm thông báo công khai chậm nhất là 07 ngày làm việc trước khi chủ động tạm ngừng cung cấp trừ trường hợp bất khả kháng.

1.2. Cách thức thực hiện

a) Cách thức nộp hồ sơ:

- Trực tuyến: nộp tại địa chỉ <https://dichvucong.mae.gov.vn>.

- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện:

+ Tại Văn phòng Một cửa của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, địa chỉ số 10 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

+ Cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu trực thuộc Cục Chuyển đổi số: (i) Trung tâm Thông tin, Lưu trữ và Thư viện, địa chỉ: số 28 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội hoặc (ii) Trung tâm Dữ liệu thông tin phía Nam (đối với các tài liệu lưu trữ lâu dài phía Nam), địa chỉ: số 36 Lý Văn Phúc, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cách thức nhận kết quả giải quyết hồ sơ: Dưới dạng bản sao hoặc xuất bản phẩm với các hình thức sau: trực tuyến qua môi trường mạng, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính trên vật mang tin.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

- Mẫu số 02: Mẫu văn bản, phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (kèm theo Nghị định số 73/2017/NĐ-CP đã sửa đổi theo quy định của Nghị định số 22/2023/NĐ-CP).

- Mẫu số 03: Mẫu phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đối với cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (kèm theo Nghị định số 73/2017/NĐ-CP đã sửa đổi theo quy định của Nghị định số 22/2023/NĐ-CP).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).

1.4. Thời hạn giải quyết

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu tiếp nhận kiểm tra văn bản, phiếu yêu cầu, thông báo nghĩa vụ tài chính (trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính) cho tổ chức, cá nhân. Sau khi tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin, dữ liệu cho các tổ chức, cá nhân.

Trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Chuyển đổi số.

Cơ quan trực tiếp thực hiện:

- Trung tâm Thông tin, Lưu trữ và Thư viện - Cục Chuyển đổi số.

- Trung tâm Dữ liệu thông tin phía Nam - Cục Chuyển đổi số.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức, cá nhân được cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường hoặc văn bản từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường.

1.8. Phí, lệ phí:

Thực hiện theo quy định pháp luật về phí và lệ phí.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính

- Mẫu số 02: Mẫu văn bản, phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (kèm theo Nghị định số 73/2017/NĐ-CP đã sửa đổi theo quy định của Nghị định số 22/2023/NĐ-CP).

- Mẫu số 03: Mẫu phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đối với cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (kèm theo Nghị định số 73/2017/NĐ-CP đã sửa đổi theo quy định của Nghị định số 22/2023/NĐ-CP).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

- Thủ tục này chỉ quy định, áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu lưu trữ, bảo quản lâu dài tại Cục Chuyển đổi số - Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu lĩnh vực chuyên ngành tài nguyên và môi trường, thực hiện theo thủ tục hành chính quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực chuyên ngành tài nguyên và môi trường.

- Văn bản yêu cầu của cơ quan, tổ chức phải có chữ ký của Thủ trưởng cơ quan và đóng dấu xác nhận. Phiếu yêu cầu của cá nhân phải ghi rõ họ tên, địa chỉ và chữ ký của người yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu.

- Trường hợp người có nhu cầu khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên, môi trường là cá nhân nước ngoài tại Việt Nam thì văn bản yêu cầu phải được tổ chức, doanh nghiệp nơi người đó đang làm việc ký xác nhận, đóng dấu; đối với các chuyên gia, thực tập sinh là người nước ngoài đang làm việc cho các chương trình, dự án tại các bộ, ngành, địa phương hoặc học tập tại các cơ sở đào tạo tại Việt Nam thì phải được cơ quan có thẩm quyền của bộ, ngành, địa phương hoặc các cơ sở đào tạo đó ký xác nhận, đóng dấu theo Mẫu số 03 kèm theo.

- Việc khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu thông tin qua mạng điện tử chỉ được thực hiện khi thông tin, dữ liệu được yêu cầu cung cấp có thể truyền tải qua mạng điện tử và cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu có đủ điều kiện để cung cấp thông tin, dữ liệu qua mạng điện tử.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

Kính gửi:

1. Tên tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu:
.....
2. Số Chứng minh nhân dân/số thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân,
ngày cấp, nơi cấp (đối với cá nhân):
.....
3. Địa chỉ:
.....
4. Số điện thoại, fax, E-mail:
5. Danh mục và nội dung thông tin, dữ liệu cần cung cấp:
.....
.....
6. Mục đích sử dụng thông tin, dữ liệu:
.....
.....
7. Hình thức khai thác, sử dụng và phương thức nhận kết quả (xem, đọc tại
chỗ; sao chụp; nhận trực tiếp tại cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi qua
đường bưu điện...):
.....
.....
8. Cam kết sử dụng thông tin, dữ liệu:
.....
.....

**NGƯỜI YÊU CẦU CUNG CẤP
THÔNG TIN, DỮ LIỆU¹**

¹ Trường hợp là cơ quan, tổ chức yêu cầu cung cấp dữ liệu thì thủ trưởng cơ quan phải ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu; là cá nhân phải ký, ghi rõ họ tên.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

Kính gửi:

1. Người yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu:

2. Nơi đang làm việc, học tập:

.....

3. Quốc tịch, Số Hộ chiếu:

.....

4. Số điện thoại, fax, E-mail:

.....

5. Danh mục và nội dung thông tin, dữ liệu yêu cầu cung cấp:

.....

.....

6. Mục đích sử dụng thông tin, dữ liệu:

.....

.....

7. Hình thức khai thác, sử dụng và phương thức nhận kết quả (xem, đọc tại chỗ; sao chụp; nhận trực tiếp tại cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi qua đường bưu điện ...):.....

.....

8. Cam kết của người yêu cầu sử dụng thông tin, dữ liệu:

.....

.....

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC
NƠI ĐANG LÀM VIỆC, HỌC TẬP
(Ký xác nhận, đóng dấu)

NGƯỜI YÊU CẦU
(Ký, ghi rõ họ tên)

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

1.1. Trình tự thực hiện

a) Bước 1: Nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân nộp Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (theo Mẫu số 02 hoặc Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 73/2017/NĐ-CP đã sửa đổi theo quy định của Nghị định số 22/2023/NĐ-CP) qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn> hoặc trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Bước 2: Kiểm tra hồ sơ

Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu) có trách nhiệm kiểm tra yêu cầu khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu của tổ chức, cá nhân, đảm bảo được thuận tiện, dễ dàng và đúng kết quả.

c) Bước 3: Thông báo và trả kết quả hồ sơ

Trường hợp thông tin yêu cầu hợp lệ, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu thực hiện việc cung cấp thông tin, dữ liệu cho tổ chức, cá nhân.

Trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu phải gửi thông tin thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.

Trường hợp tạm ngừng cung cấp thông tin, dữ liệu, dịch vụ có liên quan trên môi trường mạng, cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu có trách nhiệm thông báo công khai chậm nhất là 07 ngày làm việc trước khi chủ động tạm ngừng cung cấp trừ trường hợp bất khả kháng.

1.2. Cách thức thực hiện

a) Cách thức nộp hồ sơ:

- Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>.

- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cách thức nhận kết quả giải quyết hồ sơ: Dưới dạng bản sao hoặc xuất bản phẩm với các hình thức sau: trực tuyến qua môi trường mạng, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính trên vật mang tin.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

- Mẫu số 02: Mẫu văn bản, phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (kèm theo Nghị định số 73/2017/NĐ-CP đã sửa đổi theo quy định của Nghị định số 22/2023/NĐ-CP).

- Mẫu số 03: Mẫu phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đối với cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (kèm theo Nghị định số 73/2017/NĐ-CP đã sửa đổi theo quy định của Nghị định số 22/2023/NĐ-CP).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).

1.4. Thời hạn giải quyết

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu tiếp nhận kiểm tra văn bản, phiếu yêu cầu, thông báo nghĩa vụ tài chính (trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính) cho tổ chức, cá nhân. Sau khi tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin, dữ liệu cho các tổ chức, cá nhân.

Trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (đơn vị quản lý thông tin, dữ liệu).

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức, cá nhân được cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường hoặc văn bản từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường.

1.8. Phí, lệ phí:

Thực hiện theo quy định pháp luật về phí và lệ phí.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính

- Mẫu số 02: Mẫu văn bản, phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (kèm theo Nghị định số 73/2017/NĐ-CP đã sửa đổi theo quy định của Nghị định số 22/2023/NĐ-CP).

- Mẫu số 03: Mẫu phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đối với cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (kèm theo Nghị định số 73/2017/NĐ-CP đã sửa đổi theo quy định của Nghị định số 22/2023/NĐ-CP).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

- Văn bản yêu cầu của cơ quan, tổ chức phải có chữ ký của Thủ trưởng cơ quan và đóng dấu xác nhận. Phiếu yêu cầu của cá nhân phải ghi rõ họ tên, địa chỉ và chữ ký của người yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu.

- Trường hợp người có nhu cầu khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên, môi trường là cá nhân nước ngoài tại Việt Nam thì văn bản yêu cầu phải được tổ chức, doanh nghiệp nơi người đó đang làm việc ký xác nhận, đóng dấu; đối với các chuyên gia, thực tập sinh là người nước ngoài đang làm việc cho các chương trình, dự án tại các bộ, ngành, địa phương hoặc học tập tại các cơ sở đào tạo tại Việt Nam thì phải được cơ quan có thẩm quyền của bộ, ngành, địa phương hoặc các cơ sở đào tạo đó ký xác nhận, đóng dấu theo Mẫu số 03 kèm theo.

- Việc khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu thông qua mạng điện tử chỉ được thực hiện khi thông tin, dữ liệu được yêu cầu cung cấp có thể truyền tải qua mạng điện tử và cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu có đủ điều kiện để cung cấp thông tin, dữ liệu qua mạng điện tử.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

Kính gửi:

1. Tên tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu:
.....
2. Số Chứng minh nhân dân/số thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân, ngày cấp, nơi cấp (đối với cá nhân):
.....
3. Địa chỉ:
.....
4. Số điện thoại, fax, E-mail:
5. Danh mục và nội dung thông tin, dữ liệu cần cung cấp:
.....
.....
6. Mục đích sử dụng thông tin, dữ liệu:
.....
.....
7. Hình thức khai thác, sử dụng và phương thức nhận kết quả (xem, đọc tại chỗ; sao chụp; nhận trực tiếp tại cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi qua đường bưu điện...):
.....
.....
8. Cam kết sử dụng thông tin, dữ liệu:
.....
.....

**NGƯỜI YÊU CẦU CUNG CẤP
THÔNG TIN, DỮ LIỆU²**

² Trường hợp là cơ quan, tổ chức yêu cầu cung cấp dữ liệu thì thủ trưởng cơ quan phải ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu; là cá nhân phải ký, ghi rõ họ tên.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

Kính gửi:

1. Người yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu:

2. Nơi đang làm việc, học tập:

.....

3. Quốc tịch, Số Hộ chiếu:

.....

4. Số điện thoại, fax, E-mail:

.....

5. Danh mục và nội dung thông tin, dữ liệu yêu cầu cung cấp:

.....

.....

6. Mục đích sử dụng thông tin, dữ liệu:

.....

.....

7. Hình thức khai thác, sử dụng và phương thức nhận kết quả (xem, đọc tại chỗ; sao chụp; nhận trực tiếp tại cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi qua đường bưu điện ...):.....

.....

8. Cam kết của người yêu cầu sử dụng thông tin, dữ liệu:

.....

.....

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC
NƠI ĐANG LÀM VIỆC, HỌC TẬP
(Ký xác nhận, đóng dấu)

NGƯỜI YÊU CẦU
(Ký, ghi rõ họ tên)